

THỐNG KÊ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2015-2016
PHÂN THEO KHOA NGHỀ

S TT	NGÀNH	SỐ SỐ				KẾT QUẢ RÈN LUYỆN														GHI CHÚ
		TỔNG	NỮ	A	B	Xuất sắc		Tốt		Khá		TB.Khá		Trung Bình		Yếu		Kém		
						SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
1	CNKT-Điện	207	0	23	184	0	0.00	2	0.97	23	11.11	123	59.42	53	25.60	6	2.90	0	0.00	0
	CNKT Điện tử	192	1	22	170	0	0.00	1	0.52	12	6.25	126	65.63	49	25.52	4	2.08	0	0.00	0
	CNKT Điện_Điện	368	2	87	281	0	0.00	1	0.27	21	5.71	101	27.45	203	55.16	42	11.41	0	0.00	0
	Điện CN&DD	138	0	61	77	0	0.00	1	0.72	10	7.25	46	33.33	50	36.23	26	18.84	5	3.62	0
	Điện tử CN	44	0	32	12	0	0.00	1	2.27	4	9.09	10	22.73	14	31.82	15	34.09	0	0.00	0
2	CNKT-Cơ khí	380	2	52	328	0	0.00	7	1.84	31	8.16	203	53.42	117	30.79	15	3.95	0	0.00	7
	Cơ điện	59	0	11	48	0	0.00	0	0.00	2	3.39	19	32.20	33	55.93	1	1.69	4	6.78	0
	Cơ điện tử	56	1	13	43	0	0.00	0	0.00	6	10.71	21	37.50	26	46.43	2	3.57	1	1.79	0
	Chế tạo máy	293	1	76	217	0	0.00	0	0.00	7	2.39	69	23.55	193	65.87	13	4.44	11	3.75	0
	CKCT_Tiện	62	0	8	54	0	0.00	0	0.00	12	19.35	24	38.71	22	35.48	1	1.61	3	4.84	0
	CKCT_Phay	12	0	4	8	0	0.00	0	0.00	3	25.00	6	50.00	0	0.00	3	25.00	0	0.00	0
	Cắt gọt kim loại	29	0	21	8	0	0.00	0	0.00	1	3.45	2	6.90	8	27.59	16	55.17	2	6.90	0
3	CNKT-Ô Tô	753	2	162	591	0	0.00	21	2.79	159	21.12	253	33.60	212	28.15	77	10.23	9	1.20	22
	BT & SC Ô Tô	139	0	64	75	0	0.00	3	2.16	45	32.37	34	24.46	21	15.11	19	13.67	11	7.91	6
	Công nghệ Ô Tô	109	0	69	40	0	0.00	3	2.75	7	6.42	32	29.36	28	25.69	29	26.61	9	8.26	1
4	CNKT Nhiệt	222	1	59	163	0	0.00	3	1.35	36	16.22	93	41.89	62	27.93	0	0.00	0	0.00	28
	CNKT.N_Đ.Lạnh	71	0	23	48	0	0.00	0	0.00	20	28.17	37	52.11	7	9.86	3	4.23	4	5.63	0
	Lắp đặt thiết bị lạnh	36	0	33	3	0	0.00	0	0.00	2	5.56	6	16.67	21	58.33	5	13.89	2	5.56	0

S TT	NGÀNH	SỐ SỐ				KẾT QUẢ RÈN LUYỆN														GHI CHÚ
		TỔNG	NỮ	A	B	Xuất sắc		Tốt		Khá		TB.Khá		Trung Bình		Yếu		Kém		
						SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
5	Công nghệ may	228	203	39	189	0	0.00	7	3.07	61	26.75	140	61.40	13	5.70	7	3.07	0	0.00	0
	CNM_Thời Trang	33	30	5	28	0	0.00	4	12.12	21	63.64	6	18.18	2	6.06	0	0.00	0	0.00	0
	May thời trang	23	20	18	5	0	0.00	0	0.00	2	8.70	6	26.09	14	60.87	1	4.35	0	0.00	0
6	CN phần mềm	251	18	83	168	0	0.00	1	0.40	18	7.17	86	34.26	116	46.22	16	6.37	10	3.98	4
	Mạng máy tính	193	12	67	126	0	0.00	0	0.00	12	6.22	50	25.91	87	45.08	23	11.92	20	10.36	1
	Công nghệ Web	61	5	27	34	0	0.00	0	0.00	1	1.64	21	34.43	26	42.62	2	3.28	7	11.48	4
	Quản trị MMT	160	15	133	27	0	0.00	0	0.00	7	4.38	23	14.38	57	35.63	64	40.00	9	5.63	0
7	QTKD_Vừa & nhỏ	14	8	10	4	0	0.00	2	14.29	2	14.29	7	50.00	3	21.43	0	0.00	0	0.00	0
	Kế toán D.Nghiệp	35	24	34	1	0	0.00	0	0.00	0	0.00	9	25.71	20	57.14	6	17.14	0	0.00	0
TỔNG TOÀN TRƯỜNG (105 Lớp)		4.168	345	1.236	2.932	-	0.00	57	1.37	525	12.60	1.553	37.26	1.457	34.96	396	9.50	107	2.57	73

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 9 năm 2016

TRƯỞNG PHÒNG TTGD - CTSV



Nguyễn Thanh Lâm

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Văn Dũng